

Ngô Vi Liễn (1894-1945)

Ngô Vi Liễn (1894-1945) là viên chức, học giả, nhà khảo cứu văn học. Ông sinh ngày 5-11-1894 ở quê là làng Tả Thanh Oai, tỉnh Hà Đông (nay là Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội); mất ngày 14-5-1945 ở Hà Nội.

Xuất thân từ gia đình Nho học. Từng học trung học thuộc địa Hà Nội (trường Bưởi), trường Thông ngôn, học và tốt nghiệp cao đẳng luật học Hà Nội. 1923-1928 làm Tham tá Sở Thư viện và Lưu trữ ở Hà Nội; có tham gia hoạt động trong hội Trí Tri, dạy chữ quốc ngữ cho các lớp mở vào buổi tối cho những người muốn học thêm. Thời gian này ông viết và in một số cuốn sách như Viết Quốc ngữ cho đúng, Nhật dụng thông thư, Địa dư các tỉnh Bắc Kỳ (soạn chung với Đặng Đình Nghiêm và Phan Văn Thư). Lục Vân Tiên (cùng với Đặng Đình Nghiêm dịch ra tiếng Pháp, Ứng Hòe đề tựa); Nomenclature des communes du Tonkin; La Société d'Enseignement Mutuel du Tonkin.

Từ năm 1928 đến 1939, ông chuyển đi làm Tri huyện, lần lượt trị nhậm chức huyện Cẩm Giàng (Hải Dương), Quỳnh Côi (Thái Bình), Bình Lục (Hà Nam), Võ Giàng (Bắc Ninh). Ông chú ý lấy tài liệu và biên soạn sách địa lý về các hạt này. Giữa năm 1939, do có tranh luận với viên Công sứ Bắc Ninh, ông thôi

chức Tri huyện, chuyển về làm việc ở Cục Lưu trữ Phủ Thống sứ Bắc Kỳ. Ông bị bệnh liệt từ năm 1941 đến 1945 thì mất .

Thời gian làm Tri huyện Bình Lục, ông được tiếng thanh liêm; ông cũng thường xuyên đi xuống gặp dân các địa phương hỏi và ghi chép về phong tục, danh thắng, cổ tích. Sách Địa dư huyện Bình Lục ông soạn theo lối biên khảo thực chứng, miêu tả một địa phương qua các thông số thống kê cụ thể (diện tích, dân số, trường học, hộ sinh, đường xá, sông ngòi, v.v.), đặc biệt chú ý ghi chép mô tả các đình, chùa, miếu, nhà thờ, các lễ hội, các thần tích, các danh nhân.

Ngô Xương Ngập – Thiên Sách Vương (... - Giáp Dần 954)

Ngô Xương Ngập (... - Giáp Dần 954)

Con trưởng Ngô Quyền, anh ruột Nam Tấn vương Ngô Xương Văn.

Khi Ngô Quyền mất, di chúc nhờ anh vợ là Dương Tam Kha phụ chính. Nhưng Tam Kha cướp quyền, khiến Xương Ngập phải bỏ trốn, Xương Văn thì bị Tam Kha giữ làm con nuôi.

Ông trốn tại làng Trà Hương, nhờ cựu thần Phạm Lịch Công nuôi giấu. Nhiều lần Tam Kha sai người đến bắt, đều nhờ Phạm Lịch Công che chở tận tình, ông mới được an thân chờ vận.

Trốn tránh suốt 6 năm, đến Tân Hợi 961, em ông là Xương Văn lật đổ được Tam Kha, khôi phục được chính quyền, cho rước ông về cùng trị nước. Ông xưng là Thiên Sách vương, từ ấy có ý giành hết quyền hành. Em ông khéo nhân nhượng, nhờ vậy đỡ sự hiềm khích anh em. Nhưng chỉ được 3 năm thì ông mất (Giáp dần 954), Nam Tấn vương Xương Văn trị nước được thêm hơn 10 năm thì mất (965). Bây giờ con Ngô Xương Ngập là Xương Xí lên nối nghiệp, trong nước nhiều nơi loạn lạc. Xương Xí chỉ còn một sứ quân, nghiệp nhà Ngô tàn lụi.

Trong Đại Việt sử ký toàn thư/, Ngô Sĩ Liên viết: "Nam Tấn đón Xương Ngập về để cùng trông coi chính sự, có thể gọi là người biết kính anh, muốn cho cùng hưởng phú quý. Xương Ngập nên lấy sự mình không có công lao mà nhường ngôi cho em, để cùng hưởng lập, thì đức ấy há chẳng rạng rỡ lớn lao ư? Lại câu nệ về phận đích trưởng, cũng xưng vương, trông coi chính sự, lại chuyên quyền làm oai làm phúc, đến nỗi Nam Tấn Vương không được dự chính sự nữa, thật là mất đạo nghĩa anh em, chí thú rất là ti tiện."

Ngô Xương Văn – Nam Tấn Vương (... - Ất Sửu 965)

Ngô Xương Văn (... - Ất Sửu 965)

Con thứ hai Ngô Quyền, khi Ngô Quyền lập nhà Ngô, sử gọi là “Ngô Tiên Chúa”, đến khi Xương Văn nối nghiệp tức “Ngô Hậu Chúa”.

Ngô Quyền mất, Xương Văn bị cậu là Dương Tam Kha cướp quyền và bắt ông làm con nuôi. Được 6 năm, nhân hai thôn Thái Bình (thuộc tỉnh Sơn Tây) nổi loạn, ông vâng lệnh Tam Kha điều binh cùng hai tướng Dương Kiệt Lợi và Đỗ Cảnh Thạc đi đánh dẹp. Đến Từ Liêm, ông họp bàn mưu kế với hai tướng ấy, rồi trở về lật đổ Tam Kha, phục nghiệp vào năm Tân Hợi 951.

Lên ngôi, ông xưng là Nam Tấn vương, giáng Tam Kha làm Trương Dương Công. Bảy giờ, anh ông là Xương Ngập đã bỏ trốn ở làng Trà Hương từ trước, nhờ Phạm Lịch Công nuôi giấu. Ông cho rước anh về cùng trị nước. Anh ông xưng là Thiên Sách vương.

Đến năm Giáp Dần 954, Xương Ngập mất, ông toàn quyền cai trị, nhưng trong nước thường có loạn. Ất Sửu 965, khi đi dẹp loạn ở thôn Thái Bình, ông bị giặc bắn chết tại trận. Con Xương Ngập nối ngôi là Ngô Xương Xí, chỉ còn là một sứ quân trong thời loạn.